



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ  
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ  
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT  
SECURITIES AND CASH  
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

*Kính gửi:* Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư  
*To:* Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/*Fund Management company*: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/*VietFund Management*
- Tên Ngân hàng giám sát/*Supervisory Bank*: Ngân hàng Standard Chartered/*Standard Chartered Bank*
- Tên quỹ ETF/*ETF name*: Quỹ ETF VFMVN30/*VFMVN30 ETF*
- Mã chứng khoán/*Securities symbol*: E1VFN30
- Địa chỉ trụ sở chính/*Main office address*: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
- Điện thoại/Tel: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
- Ngày giao dịch hoán đổi/*Exchange date*: 14/02/2017
- Đơn vị tính lô ETF/*Unit*: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/*1 lot of ETF = 100 000 ETF shares*

Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ *We announce the creation basket as follow:*

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order	Securities Symbol	Volume	Weighting
1	BID	730	1.14%
2	BMP	100	1.81%
3	BVH	290	1.74%
4	CII	730	2.09%
5	CTD	130	2.41%
6	CTG	1,600	2.75%
7	DHG	130	1.37%
8	DPM	670	1.60%
9	FPT	1,580	6.57%
10	GAS	410	2.25%
11	GMD	660	1.81%
12	HAG	1,870	1.08%
13	HNG	830	0.68%
14	HPG	1,990	8.26%
15	HSG	470	2.23%
16	ITA	1,800	0.66%
17	KBC	1,520	2.02%
18	KDC	530	1.92%
19	MBB	3,990	5.33%
20	MSN	1,960	7.60%
21	MWG	360	5.78%
22	NT2	310	0.91%
23	PVD	820	1.73%
24	REE	800	2.06%



25	SBT	600	1.33%
26	SSI	1,340	2.64%
27	STB	5,180	4.81%
28	VCB	1,550	5.59%
29	VIC	2,400	9.46%
30	VNM	820	10.18%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/Spread between a basket and 1 lot of ETF in value

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND) 1,075,698,600

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND) 1,077,946,051

- Giá trị chênh lệch/Spread in value: (VND) 2,247,451

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/Plan to reduce the spread:

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component

+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại  
Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason
BVH	70.950	BVSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo quy định điều 44.4.a Thông tư 210/2012/TT-BTC Restriction of ownership by Circular 210/2012/TT-BTC

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



Trần Thanh Tân  
Tổng Giám đốc/ CEO

